

TTĐT CV

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 19/2021/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2021

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ..S..... Ngày: 16/3/2021...

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia ban hành kèm theo Nghị định số 23/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia ban hành kèm theo Nghị định số 23/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia ban hành kèm theo Nghị định số 23/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ như sau:

1. Khoản 2, khoản 5 Điều 3 được sửa đổi như sau:

a) Khoản 2 Điều 3 được sửa đổi như sau:

“2. Đối tượng cho vay: Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ vào sản xuất và đời sống.”

b) Khoản 5 Điều 3 được sửa đổi như sau:

“5. Đối tượng cấp kinh phí: Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo sự phân công của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.”

2. Khoản 2, khoản 3 Điều 4 được sửa đổi như sau:

a) Khoản 2 Điều 4 được sửa đổi như sau:

“2. Quỹ thực hiện quản lý chất lượng nghiên cứu theo chuẩn mực quốc tế, đảm bảo liên chính học thuật và đạo đức nghiên cứu đối với các nghiên cứu do Quỹ tài trợ. Nội dung nghiên cứu của nhiệm vụ khoa học và công nghệ do Quỹ tài trợ không được trùng lặp với các nghiên cứu đã hoặc đang thực hiện bằng nguồn kinh phí của Quỹ hoặc nguồn kinh phí khác của Nhà nước.”

b) Khoản 3 Điều 4 được sửa đổi như sau:

“3. Quỹ tài trợ thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia và tương đương (có ý nghĩa tầm quốc gia hoặc liên ngành, vùng) do tổ chức, cá nhân đề xuất.”

3. Khoản 2, khoản 9 Điều 6 được sửa đổi như sau:

a) Khoản 2 Điều 6 được sửa đổi như sau:

“2. Công bố các định hướng ưu tiên, nội dung, yêu cầu và thể thức cụ thể để tổ chức, cá nhân đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ, hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ quốc gia đề nghị Quỹ tài trợ, cho vay, bảo lãnh vốn vay và hỗ trợ.”

b) Khoản 9 Điều 6 được sửa đổi như sau:

“9. Quản lý, sử dụng tài sản theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.”

4. Khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 8 được sửa đổi như sau:

a) Khoản 1 Điều 8 được sửa đổi như sau:

“1. Hội đồng quản lý Quỹ có 7 hoặc 9 thành viên gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các ủy viên Hội đồng là các nhà khoa học, nhà quản lý có uy tín, có trình độ, hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm theo nhiệm kỳ 5 năm.

Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các ủy viên Hội đồng quản lý Quỹ do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ bổ nhiệm, miễn nhiệm.”

b) Điểm c khoản 2 Điều 8 được sửa đổi như sau:

“c) Thông qua kế hoạch tài chính, báo cáo quyết toán năm của Quỹ.”

5. Tên Chương III được sửa đổi như sau:

“Chương III NGÂN SÁCH HOẠT ĐỘNG”

6. Điều 12 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 12. Ngân sách hoạt động của Quỹ

1. Nguồn ngân sách nhà nước:

a) Kinh phí tài trợ, hỗ trợ và chi hoạt động quản lý của Quỹ được bố trí từ chi sự nghiệp khoa học và công nghệ.

Kinh phí tài trợ, hỗ trợ được cân đối hằng năm ít nhất 500 tỷ đồng được Bộ Tài chính cấp bằng lệnh chi tiền vào tài khoản tiền gửi của Quỹ tại Kho bạc Nhà nước theo kế hoạch tài chính được Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt. Kinh phí chi hoạt động quản lý của Quỹ được Bộ Khoa học và Công nghệ giao dự toán hằng năm theo mức độ tự chủ tài chính của Quỹ;

b) Kinh phí cấp thông qua Quỹ cho các nhiệm vụ khoa học và công nghệ do Bộ Khoa học và Công nghệ giao;

c) Vốn do Thủ tướng Chính phủ giao để thực hiện cho vay ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ vào sản xuất và đời sống; bảo lãnh vốn vay cho các nhiệm vụ khoa học và công nghệ chuyên biệt.

2. Các nguồn ngoài ngân sách nhà nước:

a) Thu từ kết quả hoạt động của Quỹ: Các khoản lãi cho vay, phí bảo lãnh vốn vay, lãi tiền gửi và các khoản thu khác;

b) Các khoản đóng góp tự nguyện, hiến tặng của tổ chức, cá nhân trong nước, tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài;

c) Đóng góp từ Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp nhà nước và đóng góp tự nguyện của doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật;

d) Các nguồn hợp pháp khác;

đ) Các nguồn ngoài ngân sách nhà nước chuyển vào tài khoản của Quỹ tại các ngân hàng thương mại. Quỹ thực hiện quản lý, sử dụng các nguồn thu đúng mục đích, đối tượng, hiệu quả và phù hợp với quy định của pháp luật.”

7. Điều 13 được sửa đổi như sau:

“Điều 13. Phương thức tài trợ, cho vay, bảo lãnh vốn vay, hỗ trợ của Quỹ

1. Tài trợ không hoàn lại toàn bộ hoặc một phần chi phí cho việc thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ do các tổ chức, cá nhân đề xuất quy định tại khoản 1 Điều 3 Điều lệ này.